

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3625/BTP-TĐKT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2020

V/v hướng dẫn một số nội dung về
tổ chức chấm điểm thi đua; xét và đề
nghị khen thưởng tổng kết
năm 2020

Kính gửi:

- Trưởng, Phó Trưởng các Cục, Khu vực thi đua;
- Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ;
- Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng.

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng và các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng (Nghị định số 91/2017/NĐ-CP), Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Thông tư số 05/2018/TT-BTP ngày 07/6/2018 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Tư pháp, Quyết định số 1258/QĐ-BTP ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua, xếp hạng các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương năm 2020, Quyết định số 1260/QĐ-BTP ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Bảng tiêu chí thi đua, thang điểm đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2020, Quyết định số 1262/QĐ-BTP ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Bảng Tiêu chí chấm điểm thi đua, đánh giá, xếp hạng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện phong trào thi đua của ngành Tư pháp, Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung trong tổ chức chấm điểm thi đua và xét, đề nghị khen thưởng tổng kết năm 2020 trong ngành Tư pháp như sau:

A. TỔ CHỨC CHẤM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TƯ PHÁP, SỞ TƯ PHÁP, CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG

Để việc tổ chức chấm điểm thi đua, đánh giá, xếp hạng được chính xác, khách quan, minh bạch với tiến độ phù hợp và có cơ chế để các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể giải trình, báo cáo bổ sung hoặc cung cấp thêm tài liệu (nếu có) về kết quả chấm điểm, dự kiến xếp hạng trước khi có quyết định

chính thức, Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung tổ chức hoạt động chấm điểm, đánh giá, xét đề nghị xếp hạng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, các cơ quan thi hành án dân sự địa phương như sau:

I. TỔ CHỨC CHẤM ĐIỂM THI ĐUA, XÉT, XẾP HẠNG CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TƯ PHÁP

1. Tổ chức tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp và thẩm định, rà soát kết quả tự chấm điểm của Ban Tư vấn thẩm định kết quả tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thuộc Bộ

1.1. Tổ chức tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp

Căn cứ kết quả triển khai công tác từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/10/2020 và ước tính đến 31/12/2020, các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổng kết, đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch công tác năm 2020 đã được Lãnh đạo Bộ phê duyệt và các nhiệm vụ, các mặt công tác khác được Lãnh đạo Bộ giao cho đơn vị trong năm theo từng tiêu chí, thang điểm cụ thể được quy định trong Bảng Tiêu chí chấm điểm thi đua, đánh giá, xếp hạng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp năm 2020, gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng (Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp) trước ngày 15/11/2020 để tổ chức thẩm định, đồng thời gửi Cụm thi đua để tổng hợp, theo dõi.

1.2. Thẩm định, rà soát kết quả tự chấm điểm thi đua của Ban Tư vấn thẩm định kết quả tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thuộc Bộ

Ban Tư vấn thẩm định kết quả tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thuộc Bộ thực hiện việc thẩm định, rà soát kết quả điểm tự chấm của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp xong trước ngày 20/11/2020.

2. Xét, đề nghị xếp hạng đối với các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp

2.1. Rà soát, tính tổng số điểm thi đua đối với các đơn vị thuộc Bộ

Vụ Thi đua - Khen thưởng (Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp) tổng hợp kết quả tự chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, kết quả thẩm định, rà soát của Ban Tư vấn thẩm định để tính tổng điểm thi đua đạt được của các đơn vị thuộc Bộ, báo cáo xin ý kiến đánh giá của Lãnh đạo Bộ xong trước ngày 25/11/2020.

Trong quá trình rà soát, tổng hợp kết quả điểm chấm, nếu có sự chênh lệch lớn giữa điểm tự chấm so với điểm thẩm định của Ban Tư vấn thẩm định thì Vụ Thi đua – Khen thưởng tạo điều kiện để đơn vị thuộc Bộ cung cấp thêm tài liệu, báo cáo để giải trình.

2.2. Tham mưu xét, dự kiến trình xếp hạng các đơn vị thuộc Bộ

Trên cơ sở tổng số điểm thi đua đạt được của đơn vị và số điểm đạt được theo mức đánh giá của Lãnh đạo Bộ, căn cứ kết luận của Lãnh đạo Bộ tại các cuộc họp, kết luận thanh tra, kiểm tra đối với các đơn vị thuộc Bộ và ý kiến chỉ đạo của tập thể Lãnh đạo Bộ về cơ cấu, số lượng xếp hạng các đơn vị thuộc Bộ năm 2020, Vụ Thi đua – Khen thưởng (cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp) tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xây dựng dự kiến xếp hạng các đơn vị thuộc Bộ trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét, báo cáo Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp cho ý kiến, đề nghị Bộ trưởng xếp hạng năm 2020 đối với các đơn vị thuộc Bộ xong trước ngày 30/11/2020. Thông báo kết quả đến các Cụm thi đua để làm cơ sở đánh giá, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng và suy tôn các danh hiệu thi đua bậc cao cho các đơn vị đề nghị tại Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2020 của Cụm thi đua.

(Cách thức chấm điểm các đơn vị thuộc Bộ sẽ có hướng dẫn riêng)

II. TỔ CHỨC CHẤM ĐIỂM THI ĐUA, XÉT, XẾP HẠNG CÁC SỞ TƯ PHÁP

1. Tổ chức tự chấm điểm thi đua của các Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp

1.1. Tổ chức tự chấm điểm thi đua của các Sở Tư pháp

Căn cứ kết quả triển khai công tác từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/10/2020 và ước tính đến 31/12/2020, các Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng kết, đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện các lĩnh vực công tác chuyên môn từng tiêu chí và thang điểm cụ thể theo cách tính điểm tự chấm của Sở Tư pháp được quy định trong Bảng tiêu chí thi đua, thang điểm đánh giá xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2020, gửi kết quả tự chấm (có xác nhận của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp, đồng thời gửi về Khu vực thi đua trước ngày 15/11/2020.

1.2. Tổ chức chấm điểm Sở Tư pháp của các đơn vị thuộc Bộ

Trên cơ sở số liệu, thông tin báo cáo kết quả công tác của Sở Tư pháp và kết quả theo dõi, quản lý đối với Sở Tư pháp theo mốc thời gian nêu trên, các đơn vị thuộc Bộ có tiêu chí thuộc lĩnh vực công tác được phân công tham mưu, quản lý tổ chức chấm điểm các tiêu chí thi đua của Sở Tư pháp, tổng hợp kết quả gửi về Vụ Thi đua – Khen thưởng trước ngày 15/11/2020.

Riêng các tiêu chí thuộc các nhóm nhiệm vụ do Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ và Vụ Thi đua - Khen thưởng quản lý, các đơn vị tổ chức chấm điểm theo thời gian quy định của từng lĩnh vực và gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng trước ngày 20/11/2020.

1.3. Cơ chế trao đổi thông tin về kết quả chấm điểm trước khi quyết định

Trường hợp tổng điểm tự chấm của Sở Tư pháp có sự chênh lệch so với tổng điểm các đơn vị thuộc Bộ chấm cho Sở Tư pháp từ 10 điểm trở lên và có căn cứ cho rằng điểm đạt được không khách quan, chính xác thì Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp (Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp) tạo điều kiện cho Sở Tư pháp bổ sung tài liệu để kiểm chứng, giải trình đối với những nội dung đơn vị tự chấm có sự chênh lệch đó. Trường hợp Sở Tư pháp không xuất trình được tài liệu để chứng minh, giải trình thì kết quả chấm của đơn vị thuộc Bộ là căn cứ để đánh giá, xem xét, xếp hạng. Trong trường hợp này, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc xử lý trường hợp chấm điểm chênh lệch của Sở Tư pháp và các đơn vị thuộc Bộ và đơn vị chấm thẩm định phải gửi về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp, Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp để theo dõi, chỉ đạo.

Các trường hợp cố tình chấm sai điểm so với kết quả đạt được sẽ bị trừ vào điểm thi đua, trường hợp kết quả chênh lệch làm ảnh hưởng đến kết quả xét xếp hạng, đề nghị khen thưởng thì tùy theo mức độ sẽ phải xem xét, xử lý đối với kết quả đó.

2. Xét, xếp hạng đối với Sở Tư pháp

Trên cơ sở tổng số điểm thi đua đạt được của đơn vị, căn cứ kết luận của Lãnh đạo Bộ tại các cuộc họp, kết luận thanh tra, kiểm tra đối với các Sở Tư pháp và ý kiến chỉ đạo của tập thể Lãnh đạo Bộ về cơ cấu, số lượng xếp hạng Sở Tư pháp năm 2020, Vụ Thi đua – Khen thưởng (cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp) thực hiện cơ chế rà soát, thẩm tra kết quả điểm chấm, tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xây dựng dự kiến xếp hạng Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp xét, báo cáo Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp cho ý kiến, đề nghị Bộ trưởng xếp hạng năm 2020 đối với các Sở Tư pháp xong trước ngày 30/11/2020; Thông báo kết quả đến các Khu vực thi đua để làm cơ sở đánh giá, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng và suy tôn các danh hiệu thi đua bậc cao cho các đơn vị đề nghị tại Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2020 của Khu vực thi đua.

III. TỔ CHỨC CHẤM ĐIỂM, XÉT, XẾP HẠNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG

1. Tổ chức tự chấm điểm của Chi cục Thi hành án dân sự, tự chấm điểm của Cục Thi hành án dân sự; Dự kiến xếp hạng đối với Cục Thi hành án dân sự

1.1. Tự chấm điểm của Chi cục Thi hành án dân sự; tự chấm điểm của Cục Thi hành án dân sự

- Căn cứ kết quả triển khai công tác từ ngày 01/10/2019 đến hết ngày 30/9/2020, các Chi cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm tổng kết, đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi của Chi cục theo từng tiêu chí, thang điểm cụ thể và cách tính điểm tự chấm được quy định trong Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua, xếp hạng các cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2020, gửi kết quả về Cục Thi hành án dân sự để thẩm định, chấm điểm, ra quyết định xếp hạng.

- Trên cơ sở kết quả công tác của toàn tỉnh (thành phố) và của các đơn vị thuộc Cục, các Cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm tổng kết, đánh giá, tự chấm điểm kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo từng tiêu chí, thang điểm cụ thể và cách tính điểm tự chấm của Cục Thi hành án dân sự được quy định trong Bảng tiêu chí chấm điểm thi đua, xếp hạng các cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2020, gửi kết quả về Vụ Thi đua – Khen thưởng (Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp) và Tổng cục Thi hành án dân sự trước ngày 20/10/2020 để đánh giá, chấm điểm, dự kiến xếp hạng, đồng thời gửi Khu vực thi đua để theo dõi.

1.2. Chấm điểm, dự kiến xếp hạng Cục Thi hành án của Tổng cục Thi hành án dân sự

Trên cơ sở kết quả điểm tự chấm của các Chi Cục, Cục Thi hành án dân sự, Tổng cục Thi hành án dân sự xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí và chấm điểm, dự kiến xếp hạng các Cục Thi hành án dân sự, tổng hợp, chuyển kết quả về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp trước ngày 30/10/2020 để thẩm định.

1.3. Xử lý trường hợp chênh lệch điểm tự chấm với điểm chấm thẩm định

Trường hợp tổng điểm của đơn vị tự chấm có sự chênh lệch so với tổng điểm của đơn vị cấp trên chấm thẩm định từ 10 điểm trở lên và có căn cứ cho rằng điểm đạt được không khách quan, chính xác thì đơn vị chấm thẩm định tạo điều kiện cho đơn vị tự chấm bổ sung tài liệu để kiểm chứng, giải trình đối với

những nội dung đơn vị tự chấm có sự chênh lệch đó. Trường hợp đơn vị tự chấm không xuất trình được tài liệu để chứng minh, giải trình thì kết quả chấm thẩm định là căn cứ để đánh giá, xem xét, xếp hạng. Trong trường hợp này, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc xử lý trường hợp chấm điểm chênh lệch của đơn vị tự chấm và đơn vị chấm thẩm định phải gửi về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp, Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp để theo dõi, chỉ đạo.

Các trường hợp cố tình chấm sai điểm so với kết quả đạt được sẽ bị trừ vào điểm thi đua, trường hợp kết quả chênh lệch làm ảnh hưởng đến kết quả xét xếp hạng, đề nghị khen thưởng thì tùy theo mức độ sẽ phải xem xét, xử lý đối với kết quả đó.

2. Xét, xếp hạng đối với cơ quan Thi hành án dân sự địa phương

2.1. Xét, xếp hạng đối với Chi cục Thi hành án dân sự

Trên cơ sở xem xét kết quả tự chấm điểm của các Chi cục THADS, kết quả rà soát, thẩm định của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Cục THADS, Cục trưởng Cục THADS xem xét, quyết định xếp hạng các Chi cục THADS.

2.2. Xét, xếp hạng đối với Cục Thi hành án dân sự

Trên cơ sở kết quả tự chấm điểm của các Cục THADS và kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp hạng của Tổng cục Thi hành án dân sự đối với các Cục THADS, Vụ Thi đua – Khen thưởng – Thường trực Hội đồng TĐKT ngành Tư pháp rà soát, thẩm tra điểm chấm, mức xếp hạng và dự kiến xếp hạng các Cục THADS, báo cáo Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành Tư pháp xem xét, báo cáo xin ý kiến của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp, trình Bộ trưởng xem xét, quyết định xếp hạng năm 2020 đối với các Cục THADS xong trước ngày 15/11/2020; thông báo kết quả đến các Khu vực thi đua để làm cơ sở đánh giá, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Khu vực và suy tôn các danh hiệu thi đua cao cho các đơn vị đề nghị tại Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2020 của Khu vực thi đua.

B. XÉT VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG TỔNG KẾT NĂM 2020

I. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN VÀ CHỈ TIÊU XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Đối với các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan thi hành án dân sự địa phương

1.1. Đối tượng khen thưởng

1.1.1. Tập thể

Các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự; Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự.

1.1.2. Cá nhân

Lãnh đạo Bộ Tư pháp; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác, làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự (kể cả công chức, viên chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn, nhân viên hợp đồng lao động từ 01 năm trở lên).

1.2. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng các danh hiệu thi đua

1.2.1. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

a) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn “Cờ thi đua ngành Tư pháp”.

Mỗi Cụm, Khu vực thi đua lựa chọn, suy tôn, đề nghị không quá **02** tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số những tập thể đã được suy tôn, đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” để đề nghị Bộ Tư pháp xét, đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”.

Bộ Tư pháp xét, trình Chính phủ tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” đảm bảo số lượng không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”.

b) Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua do ngành Tư pháp phát động và đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong Bộ, ngành Tư pháp học tập;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

Mỗi Cụm thi đua lựa chọn, suy tôn, đề nghị không quá **04** tập thể;

Đối với các Khu vực thi đua, trên cơ sở số lượng thành viên cơ quan thi hành án dân sự địa phương tham gia các Khu vực thi đua do Bộ Tư pháp tổ chức, chỉ tiêu phân bổ cụ thể cho 06 Khu vực như sau:

+ Khu vực thi đua các tỉnh Miền núi phía Bắc lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **04** Cục Thi hành án dân sự, **13** Chi cục Thi hành án dân sự;

+ Khu vực thi đua các tỉnh Đồng bằng Bắc bộ lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **04** Cục Thi hành án dân sự, **15** Chi cục Thi hành án dân sự (trong đó, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội được đề nghị không quá **04** Chi cục Thi hành án dân sự);

+ Khu vực thi đua các tỉnh Bắc Trung bộ lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **02** Cục thi hành án dân sự, **08** Chi cục Thi hành án dân sự;

+ Khu vực thi đua các tỉnh Nam Trung bộ và Tây nguyên lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **02** Cục thi hành án dân sự, **08** Chi cục Thi hành án dân sự;

+ Khu vực thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá đề nghị không quá **03** Cục Thi hành án dân sự, **12** Chi cục Thi hành án dân sự (trong đó, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh được đề nghị không quá **04** Chi cục Thi hành án dân sự);

+ Khu vực thi đua các tỉnh Miền Tây Nam bộ lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **04** Cục Thi hành án dân sự, **13** Chi cục Thi hành án dân sự.

c) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân của đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tỷ lệ đề nghị xét, tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” không quá **40%** (số lẻ 0,5 trở lên làm tròn thành 01 tập thể) tổng số tập thể được công nhận là “Tập thể lao động tiên tiến” của mỗi đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự.

d) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể là các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự; tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có thời gian hoạt động từ 01 năm (12 tháng) trở lên.

1.2.2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Có sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được nghiệm thu ở mức đạt trở lên, được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng đối với Bộ, ngành Tư pháp được Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, công nhận.

Thời điểm xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua ngành Tư pháp” là năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” lần thứ ba.

Ngoài cá nhân là Lãnh đạo Bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện, mỗi đơn vị thuộc Bộ lựa chọn, bình xét không quá **01** cá nhân (*riêng Trường Đại học Luật Hà Nội lựa chọn, bình xét không quá 03 cá nhân*); mỗi Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lựa chọn, bình xét không quá **02** cá nhân thuộc cơ quan thi hành án dân sự địa phương (*riêng Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh lựa chọn, bình xét không quá 03 cá nhân*) tiêu biểu xuất sắc nhất đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ngành xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu ở mức đạt trở lên, được áp dụng có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị do thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận.

Ngoài cá nhân là Lãnh đạo Bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện, mỗi đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho không quá **15%** (số lẻ 0,5 trở lên làm tròn thành 01 cá nhân) trong số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị mình.

c) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

*** Lưu ý khi xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”:**

Khi xét tặng danh hiệu “lao động tiên tiến” cho cá nhân cần lưu ý áp dụng quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều 12 Thông tư số 05/2018/TT-BTP, cụ thể như sau:

- Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

- Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ). Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận).

- Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với một trong các trường hợp cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

1.3. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng các hình thức khen thưởng

1.3.1. Hình thức khen thưởng đối với tập thể

a) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự; các tập thể nhỏ thuộc các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn sau: Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Mỗi đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự đề nghị tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho không quá **50%** tổng số tập thể được bình xét hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Giấy khen

Giấy khen của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.3.2. Hình thức khen thưởng đối với cá nhân

a) “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là Lãnh đạo Bộ, cá nhân đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự, Chi cục Thi hành án dân sự gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của

Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt tiêu chuẩn: Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị công nhận.

Ngoài cá nhân là Lãnh đạo Bộ đủ điều kiện, tiêu chuẩn, mỗi đơn vị thuộc Bộ, Cục Thi hành án dân sự đề nghị tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho không quá **50%** tổng số cá nhân được bình xét hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

b) Giấy khen

Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

*** Lưu ý:**

Kết quả đánh giá công chức, viên chức, người lao động trong các mốc thời gian tương ứng là căn cứ quan trọng để xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Đối với Sở Tư pháp và Cơ quan thi hành án quân đội

2.1. Đối với Sở Tư pháp

2.1.1. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”

Danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được xét tặng cho Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu Khu vực trong phong trào thi đua theo chuyên đề “*Thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 – 28/8/2020)*” và *Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V*” ban hành theo Quyết định số 1060/QĐ-BTP ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- Có nhân tố mới, mô hình mới, cách làm hay trong phong trào thi đua;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; đơn vị không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Trên cơ sở số lượng thành viên là Sở Tư pháp tham gia các Khu vực thi đua, chỉ tiêu phân bổ cụ thể cho **06** Khu vực như sau:

+ Khu vực thi đua các tỉnh miền núi phía Bắc lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **04** Sở Tư pháp;

+ Khu vực thi đua các tỉnh đồng bằng Bắc bộ lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **04** Sở Tư pháp;

+ Khu vực thi đua các tỉnh Bắc Trung bộ lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **02** Sở Tư pháp;

+ Khu vực thi đua các tỉnh Nam Trung bộ và Tây nguyên lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **02** Sở Tư pháp;

+ Khu vực thi đua các tỉnh miền Đông Nam bộ lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá đề nghị không quá **03** Sở Tư pháp;

+ Khu vực thi đua các tỉnh miền Tây Nam bộ, mỗi khu vực lựa chọn, suy tôn, đề nghị cho không quá **04** Sở Tư pháp.

2.1.2. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp”

a) Đối với tập thể

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho tập thể Sở Tư pháp và các tập thể nhỏ thuộc Sở Tư pháp có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề: *“Thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 – 28/8/2020) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V”* ban hành theo Quyết định số 1060/QĐ-BTP ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các chỉ tiêu thi đua được giao trong năm;
- Tổ chức tốt phong trào thi đua;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các tệ nạn xã hội khác; đơn vị không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mỗi Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá **01** tập thể đạt tiêu chuẩn để đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

b) Đối với cá nhân

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là công chức, viên chức và người lao động đang công tác, làm việc tại các đơn vị thuộc Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua theo chuyên đề *“Thi đua lập thành*

tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 - 28/8/2020) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V” ban hành theo Quyết định số 1060/QĐ-BTP ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và đặt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;
- Hưởng ứng, tham gia tích cực, hiệu quả phong trào thi đua;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Mỗi Sở Tư pháp lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá **03** cá nhân đạt tiêu chuẩn để đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

2.2. Đối với Cơ quan Thi hành án quân đội

2.2.1. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” đối với tập thể

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho tập thể Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Phòng Thi hành án Quân khu và tương đương; tập thể nhỏ thuộc Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng đạt thành tích xuất sắc trong công tác thi hành án dân sự theo quy định tại Thông tư liên tịch số 141/2010/TTLT/BQP-BTP ngày 19/10/2010 giữa Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc phối hợp thực hiện quản lý nhà nước về thi hành án dân sự trong quân đội, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và các chỉ tiêu thi đua được giao trong năm;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các tệ nạn xã hội khác; đơn vị không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá **05** tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất đủ tiêu chuẩn có xác nhận theo cấp quản lý của Bộ Quốc phòng để đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

2.2.2. Tiêu chuẩn và chỉ tiêu xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” đối với cá nhân

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” được xét tặng cho cá nhân là cán bộ, công nhân viên quốc phòng được tuyển dụng theo quy định của Bộ Quốc phòng đang công tác, làm việc tại Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Phòng Thi hành án Quân khu và tương đương, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng lựa chọn, bình xét, đề nghị không quá **05** cá nhân đủ tiêu chuẩn có xác nhận theo cấp quản lý của Bộ Quốc phòng đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp tặng Bằng khen.

** Lưu ý: Đối với hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân thuộc Cơ quan Thi hành án quân đội đều phải có Công văn của Bộ Quốc phòng gửi Bộ Tư pháp.*

III. THẨM QUYỀN, HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 24, Điều 25 Thông tư số 05/2018/TT-BTP.

2. Hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ đề nghị xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

2.1. Thủ tục, hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ của các đơn vị đề nghị suy tôn tại Cụm, Khu vực thi đua

Thủ tục, hồ sơ đề nghị suy tôn danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp” được thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Cụm, Khu vực thi đua. Thời hạn gửi hồ sơ của các đơn vị gửi về Cụm, Khu vực thi đua sẽ do Trưởng các Cụm, Khu vực thi đua hướng dẫn thực hiện, đồng gửi về Vụ Thi đua - Khen thưởng chậm nhất là 07 ngày trước ngày tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Cụm, Khu vực thi đua để tổng hợp, theo dõi bình xét, suy tôn.

2.2. Hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền xét, đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp

2.2.1. Đối với hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu “Cờ thi đua ngành Tư pháp”, “Cờ thi đua của Chính phủ”

a) Hồ sơ

Hồ sơ đề nghị danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp” thực hiện theo quy định tại các Điều 26, 27 Thông tư số 05/2018/TT-BTP.

b) Thời hạn nộp hồ sơ

Các Cụm, Khu vực thi đua hoàn thiện, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua ngành Tư pháp” của các đơn vị thuộc Cụm, Khu vực thi đua về Vụ Thi đua – Khen thưởng sau 05 ngày kể từ ngày kết thúc Hội nghị tổng kết thi đua của Cụm, Khu vực thi đua.

2.2.2. Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác

a) Đối với các đơn vị thuộc Bộ có tư cách pháp nhân

- Trên cơ sở thành tích của các tập thể, cá nhân đạt được trong năm 2020, tỷ lệ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Tập thể Lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho tập thể, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho cá nhân được quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-BTP, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị xét, tham mưu lập hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư 05/2018/TT-BTP) đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho đơn vị, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho đơn vị và các tập thể nhỏ thuộc đơn vị, tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho đơn vị và các tập thể, cá nhân của đơn vị, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho thủ trưởng đơn vị; (Đồng thời thực hiện thẩm quyền quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể Lao động tiên tiến” và Giấy khen cho cá nhân, các tập thể nhỏ thuộc đơn vị mình theo quy định; Tổng hợp và gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng để tổng hợp, theo dõi).

- Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trước ngày 05/12/2020.

b) Đối với các đơn vị thuộc Bộ không có tư cách pháp nhân

- Trên cơ sở thành tích của các tập thể, cá nhân đạt được trong năm 2020, tỷ lệ đề nghị xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, “Tập thể Lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho tập thể, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu “Lao động tiên tiến” và “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho cá nhân được quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-BTP, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị xét, tham mưu lập hồ sơ (Theo quy định tại Thông tư 05/2018/TT-BTP) đề nghị Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định:

+ Tặng danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” cho đơn vị, danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho đơn vị và các tập thể nhỏ thuộc đơn vị, tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho đơn vị và các tập thể, cá nhân của đơn vị, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho thủ trưởng đơn vị;

+ Phê duyệt danh sách tặng các danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” và “Tập thể Lao động tiên tiến” cho cá nhân, tập thể thuộc đơn vị và ký quyết định thừa lệnh Bộ trưởng sau khi được phê duyệt.

- Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trước ngày 05/12/2020.

c) Đối với Sở Tư pháp

Hồ sơ và thời hạn trình hồ sơ đề nghị xét tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” theo chuyên đề “*Thi đua lập thành tích xuất sắc chào mừng Kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945- 28/8/2020) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V*” ban hành theo Quyết định số 1060/QĐ-BTP ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp cho tập thể và cá nhân của Sở Tư pháp được thực hiện theo quy định tại Thông tư 05/2028/TT-BTP gửi về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp trước ngày 20/11/2020.

d) Đối với các cơ quan Thi hành án dân sự địa phương và Cơ quan Thi hành án quân đội

Tổng cục Thi hành án dân sự tổng hợp, gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của tập thể, cá nhân các cơ quan thi hành án dân sự địa phương và Cơ quan Thi hành án quân đội về Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ Tư pháp trước ngày 05/11/2020.

2.3. Hồ sơ và thời hạn nộp hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự

2.3.1. Thủ tục, hồ sơ

Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và Giấy khen cho tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 28 Thông tư số 05/2018/TT-BTP.

2.3.2. Thời hạn nộp hồ sơ

Thời hạn nộp hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định, đảm bảo phù hợp với tiến trình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp theo quy định.

3. Lưu ý về gửi kèm file điện tử

Ngoài bộ hồ sơ gửi theo đường công văn, cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng phải đồng thời gửi kèm file điện tử của hồ sơ trình (ở định dạng .doc đối với tờ trình, danh sách của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng, ở định dạng .pdf đối với các hồ sơ khác có liên quan) đến hộp thư điện tử của Vụ Thi đua - Khen thưởng (thidukhenthuong@moj.gov.vn) để tổ chức thực hiện.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện văn bản này, kịp thời hướng dẫn, giải đáp những vướng mắc của các đơn vị trong quá trình thực hiện.

2. Tổng cục Thi hành án dân sự có trách nhiệm xây dựng văn bản hướng dẫn cụ thể đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý, đồng thời đôn đốc việc triển khai thực hiện, đảm bảo quy trình, thời gian, gửi kết quả về Vụ Thi đua - Khen thưởng theo quy định.

3. Trưởng các Cục, Khu vực thi đua có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị thuộc Cục, Khu vực thi đua tổ chức thực hiện, gửi hồ sơ đề nghị, suy tôn về Cục, Khu vực theo đúng thời gian quy định, đồng thời tổ chức tốt Hội nghị tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Cục, Khu vực theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục, Khu vực thi đua ngành Tư pháp.

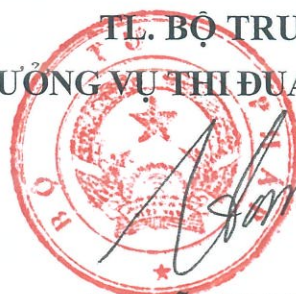
4. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Cục trưởng Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, có trách nhiệm quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Vụ Thi đua - Khen thưởng qua các chuyên viên phụ trách các Cục, Khu vực thi đua để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để báo cáo);
- Các thành viên HĐĐKT Ngành (để biết);
- Công TTĐT của Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, ĐTKT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG



Nguyễn Thị Tố Nga